



Bài 6: Chuẩn bị để in

2

Mục tiêu

- kiểm tra chính tả
- kiểm tra ngữ pháp
- kiểm tra các lỗi văn bản theo ngữ cảnh
- sử dụng AutoCorrect

- thêm ý kiến để xem xét
- xem trước các tài liệu
- in tài liệu

Kiểm chứng tài liệu của bạn

- Luôn luôn kiểm chứng cho sai sót chính tả hay ngữ pháp, lỗi theo ngữ cảnh, hoặc văn bản lặp đi lặp lại
 - Text Từ không có trong từ điển cho Word.
 - move the Lỗi ngữ pháp hoặc cấu trúc câu.
 - what to where Văn bản theo ngữ cảnh có thể có lỗi.



Office Vord 2010

Kiếm tra chính tả và ngữ pháp

- Chính tả
 - Kiếm tra chính tả không chính xác, các từ bị trùng lặp, và viết hoa không chính xác
- Ngữ pháp
 - Sử dụng ngôn ngữ tự nhiên để phát hiện các lỗi ngữ pháp và cách viết yếu kém
- Làm việc trong nền để kiểm tra lỗi khi bạn gõ
- Để kích hoạt tính năng chính tả và ngữ pháp:
 - Trên tab Review, nhóm Proofing, nhấn Spelling & Grammar, hoặc
 - Nhấn F7
- Lỗi hiển thị trong hộp thoại chính tả và ngữ pháp với cùng một màu sắc như trong tài liệu





Not in Dictionary Suggestions

Hiển thị từ sai chính tả, lỗi ngữ pháp hoặc theo ngữ cảnh.

Hiển thị danh sách gợi ý cho từ sai chính tả



Ignore Once	Bỏ qua điều xảy ra này, nhưng tiếp tục tìm sự cố khác.		
Ignore All	Bỏ qua tất cả các lần xuất hiện của các từ với chính tả này.		
Add to Dictionary	Thêm từ vào từ điển tùy chỉnh.		
Change	Thay đổi xảy ra với từ chọn trong hộp góp ý (Suggestions box).		
Change All	Thay đổi tất cả các từ bằng từ chọn trong hộp góp ý (Suggestions box).		
AutoCorrect	Thêm mục vào danh sách AutoCorrect để hiệu chỉnh tự động.		
Check grammar	Chọn để kiểm tra ngữ pháp vào thời điểm giống như chính tả.		
Options	Chọn tùy chọn cách chính tả và ngữ pháp nên làm việc.		
Undo	Undo lỗi chính tả hay ngữ pháp thay đổi gần đây		
Undo Edit	Undo lỗi chính tả hay ngữ pháp thay đổi gần đây		
Resume	Tiếp tục sau khi thực hiện thay đổi trực tiếp trong Not in Dictionary box.		

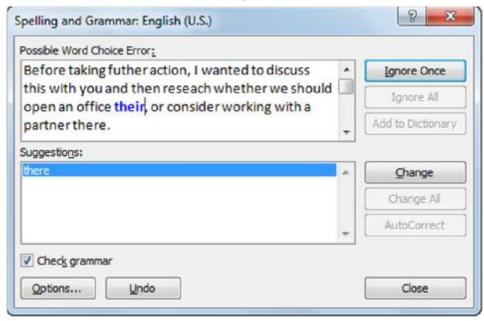




_	-	
[Rule] box	Hiển thị lý do tại sao văn bản	
	được đánh dấu với đường	
	lượn sóng màu xanh lá cây.	
Suggestions	Cung cấp danh sách gợi ý về việc làm thế nào để sửa lỗi.	
Ignore Once	Bỏ qua lần xuất hiện này và hiển thị các sự cố khác với lỗi tương tự.	
Ignore Rule	Bỏ qua quy tắc cho toàn bộ tài liệu.	

Next Sentence	Di chuyển đến câu tiếp theo có chứa lỗi.
Change	Thay đổi ghi nhận lỗi với tùy chọn đánh dấu trong hộp Suggestions .
Explain	Cung cấp lời giải thích cho lỗi và làm thế nào để sửa chữa nó.
Options	Cách các tùy chọn lỗi chính tả hay ngữ pháp làm việc.



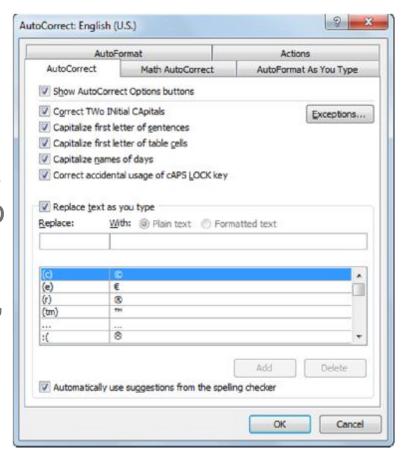


- Từ có âm tương tự, nhưng cách viết và ý nghĩa khác nhau
- Xuất hiện trong văn bản màu xanh trong hộp thoại chính tả và ngữ pháp
 - cùng một màu sắc như đường lượn sóng trong tài liệu



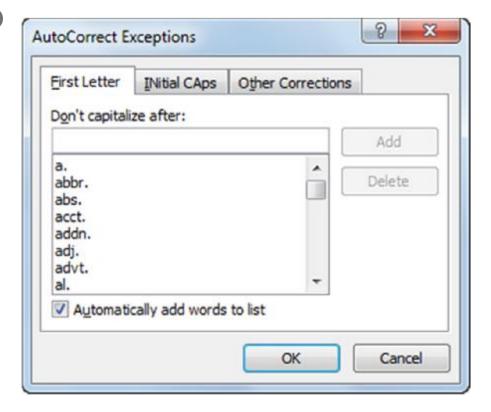
Sử dụng AutoCorrect

- Word tự động sửa lỗi chính tả thông thường, dấu chấm câu và viết hoa như bạn gõ
- Cũng có thể sử dụng AutoCorrect để mở rộng các từ viết tắt hoặc tạo ra các biểu tượng cụ thể
- Để truy cập tùy chọn AutoCorrect,
 bấm vào tab File, nhấn vào
 Options, và trong thể loại
 Proofing, nhấn AutoCorrect
 Options



Sử dụng AutoCorrect

- Năm tùy chọn đầu tiên giúp tập trung vào việc nhập văn bản, không phải cách bạn nhập nó
- Sử dụng các ngoại lệ (Exceptions) mà AutoCorrect không thay đổi dựa trên các quy tắc





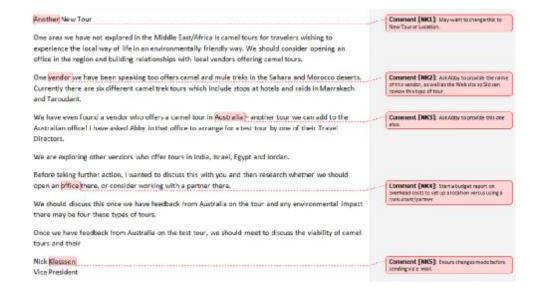
Sử dụng AutoCorrect

Replace	lhập văn bản để thay thế với mục trong hộp With.	
With	Nhập thay thế cho mục trong hộp Replace.	
Add	Nhấn vào đây để thêm mục mới vào danh sách.	
Delete	Xóa mục khỏi danh sách.	
Automatically use suggestions from the spelling checker	Word đã cung cấp các gợi ý khi nó tìm thấy chính tả "không chính xác" đầu tiên, và sau đó tìm trong danh sách các mục thay thế AutoCorrect.	

- Khi thực hiện lỗi và nhấn Spacebar, Word thay thế tự động
- Nhấp vào AutoCorrect Options bên dưới mục để hiển thị lựa chọn

Sử dụng ý kiến (Comment)

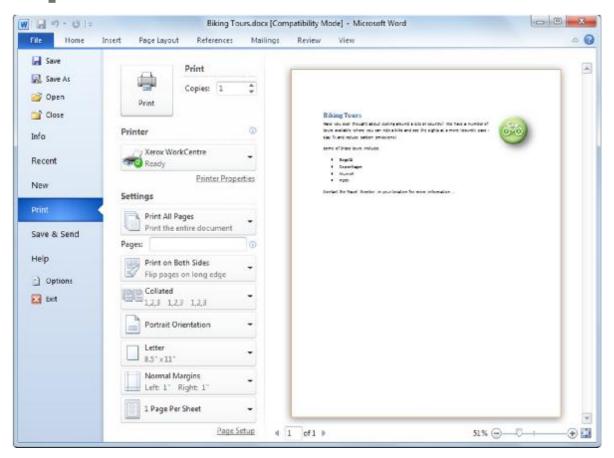
- Chèn các đối tượng bong bóng (balloon)
 - Xác định người thực hiện bình luận
 - Có thể di chuyển từ một bình luận để đi đến cái tiếp theo
- Hiển thị trên màn hình
 - Thay đổi in ấn
 - các tùy chọn cho bản sao cứng



Chuẩn bị để in

- Xem trước cho bố trí trang tổng thể trong Backstage
- Chọn tùy chọn in
- Tài liệu xuất hiện như khi in
- •Để xem trước và in ấn tài liệu:
 - Nhấp vào tab File và nhấn Print, hoặc
 - nhấn Ctrl + P
- Sử dụng thanh trạng thái để phóng to hoặc thu nhỏ

Chuẩn bị để in



Core Skills

Chuẩn bị để in

Print	Nhấn vào đây để in bằng cách sử dụng thiết lập các tùy	Prin
	chọn.	Cop
Copies	Xác định số lượng bản in.	Print
Printer	Cho biết máy in nàođang hoạt động.	Printer
Print All Pages	Thiết lập các từy chọn in ấp	Xerox WorkCent
Filit All Fages	Thiết lập các tùy chọn in ấn.	
Pages	#-# Chỉ những trang này	Settings
	#,#,# Chỉ các trang cụ thể	Print All Pages
	-# Từ trang 1 đến trang cụ thể	Print the entire of
	#- Từ trang này đến trang cuối	Pages:
	s#-s# Từ phần đến phần	Print on Both Si Flip pages on lo
Print on Both Sides	Thiết lập tùy chọn hai mặt	Collated 1,2,3 1,2,3 1,2
Collated	Thiết lập cách in nhiều bản sao.	Portrait Orientat
Portrait Orientation	Thay đổi định hướng ở đây.	Letter 8.5" x 11"
Letter	Thay đổi khổ giấy.	Normal Margins
Normal Margins	Thay đổi lề.	1 Page Per Shee
1 Page per Sheet	Thiết lập bao nhiêu trang in ra trên mỗi tờ.	No.
Page Setup	Thực hiện thay đổi bố trí trang khác cho tài liệu	

